

SỐ 247

KINH LIỄU NGHĨA BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

Hán dịch: Đại sư Thi Hộ

Bấy giờ, Đức Thế Tôn bảo Tôn giả Xá-lợi-phất:

–Ông nên biết, nếu các Đại Bồ-tát ưa thích tu tập hạnh tương ứng với Ba-la-mật-đa thì nên đối với các pháp, như thật biết rõ những gì có tạo tác đều lia tất cả tướng.

Khi ấy, Tôn giả Xá-lợi-phất chấp tay cung kính thưa Phật:

–Bạch Thế Tôn! Như Thế Tôn nói: các Đại Bồ-tát ưa thích muốn tu tập hạnh tương ứng với Ba-la-mật-đa, vậy làm thế nào để biết rõ tự tánh của các pháp? Với những gì có tạo tác, làm thế nào để lia tướng?

Đức Phật dạy Xá-lợi Tử:

–Nếu các Đại Bồ-tát ưa thích viên mãn thắng hạnh tương ứng và đối với các pháp lia tướng tạo tác thì phải hiểu các pháp trụ mà không chỗ trụ, mới có thể viên mãn thắng hạnh tương ứng.

Lại nữa, này Xá-lợi Tử! Nếu các Đại Bồ-tát ở trong các pháp hành hạnh bố thí mà không thấy có người bố thí, không có vật được bố thí, không có người bố thí; thì như vậy mới có thể viên mãn Thí ba-la-mật.

Lại nữa, vị nào tu tập các giới pháp mà không thấy có người giữ, không có giới để giữ, không tạo tác; nếu giữ giới như vậy thì có thể viên mãn Giới ba-la-mật.

Lại nữa, vị nào tu tập pháp nhẫn nhục, ở trong các pháp không bị động chuyển, lia các tạo tác thì như vậy mới có thể viên mãn Nhẫn ba-la-mật.

Lại nữa, trong hạnh tương ứng phải tinh tấn tu tập, dù thân hay tâm đều không biếng nhác, không có tướng tạo tác; nếu tinh tấn như vậy thì có thể viên mãn Tinh tấn ba-la-mật.

Lại nữa, trong các pháp không bị tán loạn, lia xa các tướng sở đắc; nếu không tán loạn như vậy thì có thể viên mãn Định ba-la-mật.

Này Xá-lợi Tử! Nếu các Đại Bồ-tát ưa thích an trụ tương ứng với Bát-nhã ba-la-mật-đa thì cần phải viên mãn bốn Niệm xứ, bốn Chánh đạo, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy Giác chi, tám Thánh đạo.

Lại nữa, quán tướng Tam-ma-địa Không, Tam-ma-địa Vô tướng, Tam-ma-địa Vô nguyện, bốn pháp Thiền định, bốn pháp Vô lượng, bốn pháp Vô sắc định, tám pháp Giải thoát, Cửu tiên hành pháp tiên hành, chín pháp tướng.

Những gì là chín tướng?

–Đó là tướng pháp bên trong, tướng Vĩ-bố-dã-ca, tướng lia đỏ xanh, tướng vĩ-khư-nhĩ-đa, tướng vô trụ, tướng Khiếp-nhĩ-đa, tướng ly tán, tướng không nhiệt não, tướng lia ăn uống.

Như vậy gọi là chín pháp tướng.

Lại nữa, tướng niệm Phật; tướng niệm Pháp; tướng niệm Tăng; tướng niệm giới, thí, thiên...; tướng lìa phiền não; tướng niệm sinh diệt; tướng niệm vô thường, khổ, vô ngã...; tướng niệm các thế gian không cứu cánh; tướng niệm Khổ trí; tướng Tập trí; tướng Diệt trí; tướng Đạo trí; tướng tận trí; tướng vô sinh trí; tướng pháp trí; tướng vô ngã trí; tướng hòa hợp trí; tướng như thật trí; tướng ngôn ngữ phân biệt; tướng lìa ngôn ngữ phân biệt; tướng vị tri đương tri căn; tướng dĩ tri căn; tướng cụ tri căn; tướng bất tịnh; tướng thanh tịnh; tướng chỉ và quán; tướng ba Minh; tướng bốn Liễu tri; tướng bốn Vô úy; tướng năm Thần thông; tướng sáu Ba-la-mật; tướng bảy chỗ Trụ tâm; tướng tám pháp Đại nhân; tướng chín chỗ ở của chúng sinh; tướng mười Lực của Như Lai; tướng mười tám pháp Bất cộng; tướng đại Từ; tướng đại Bi cho đến tướng trí Nhất thiết trí. Với các pháp như vậy phải tướng như vậy.

Lại nữa, các Đại Bồ-tát ưa thích viên mãn trí Nhất thiết và trí Nhất thiết chủng thì nên quán tướng như thật về Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Lại nữa, nếu muốn viên mãn trí Đạo tướng và trí Nhất thiết tướng thấu rõ các hành tướng của tâm tất cả chúng sinh, đoạn trừ các tạp nhiễm của tất cả chúng sinh, thì cần phải tu tập thắng hạnh tương ứng với Bát-nhã ba-la-mật-đa.

–Này Xá-lợi Tử! Theo các môn tướng, các pháp mà ta đã nói trên đây, Đại Bồ-tát phải học như vậy.

Bấy giờ Tôn giả Xá-lợi Tử lại thưa Phật:

–Bạch Thế Tôn! Các Đại Bồ-tát tu tập Bát-nhã ba-la-mật-đa nên đoạn trừ pháp gì?

Đức Phật dạy Xá-lợi Tử:

–Ai tu tập Bát-nhã ba-la-mật-đa cần phải đoạn trừ mười thứ nghi ngờ.

Những gì là mười? Đó là nghi hữu tánh, nghi vô tánh, nghi các pháp sai biệt, nghi hủy báng, nghi một pháp, nghi nhiều pháp, nghi đồng, khác, nghi phẩm thượng, nghi như danh, nghi như danh nghĩa. Mười loại nghi ngờ này cần phải đoạn trừ. Nếu làm được như vậy thì Đại Bồ-tát đối với tất cả tướng đều không chỗ quán. Vì tướng không chỗ quán nên cũng gọi là không chỗ quán Bát-nhã ba-la-mật-đa, không chỗ quán các hành, không chỗ quán sắc, không chỗ quán thọ, tướng, hành, thức. Tất cả đều không chỗ quán. Vì sao? Vì tự tánh của sắc là không, nên không ấy lìa tánh. Thể của sắc là không, lìa sắc thì chẳng có không riêng biệt. Thể của không là sắc, lìa không thì chẳng có sắc riêng biệt. Nghĩa ấy như thế nào gọi là phân biệt sắc?

–Xá-lợi Tử nên biết! Tự tánh của sắc pháp không sinh không diệt, chẳng phải nhiễm chẳng phải tịnh, nên gọi là tự tánh. Cũng chẳng phải duyên pháp, lìa các nghi ngờ, không từ đâu đến và cũng không có trụ chỗ nào. Vì sự phát sinh như thật nên lìa ba giai đoạn. Sắc pháp như vậy, thọ, tướng, hành, thức cũng lại như vậy. Cho nên Đại Bồ-tát đối với các danh tướng đều không có chỗ quán. Vì không có chỗ quán nên không có chỗ nhập. Không chỗ nhập thì có thể viên mãn Bát-nhã ba-la-mật-đa.

